TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 3
PHIẾU SỐ 20

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số 792 đọc là:

A. Bảy trăm tám mươi hai **B.** Bảy trăm hai mươi chín

C. Bảy trăm chín mươi hai **D.** Hai trăm chín mươi bảy

Câu 2. Phép chia 22 : 3 có số dư là:

A. 1 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 7

Câu 3. Giảm 80 đi 8 lần được:

A. 11 **B.** 10 **C.** 72 **D.** 640

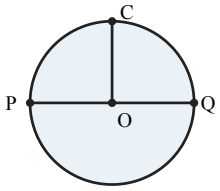
Câu 4. Một phần hai (1/2) của 16 cái kẹo là:

A. 32 cái kẹo **B.** 14 cái kẹo **C.** 8 cái kẹo **D.** 10 cái kẹo

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 4 l = ……. ml

A. 4000 **B.** 400 **C.** 40000 **D.** 40

Câu 6. Trong hình bên, đường kính PQ dài 28 dm. Bán kính OC dài:



A. 28 dm **B.** 14 dm **C.** 15 dm **D.** 56 dm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) ……. × 3 = 12

b) ……. : 2 = 14

c) ……. + 249 = 483

d) 35 : ……. = 7

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2, 4, ……., 8, ……., 12

b) 700, 705, ……., 715, 720, …….

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Gấp 77 lên 7 lần: ……

b) Giảm 63 đi 7 lần: ……

c) 55 thêm 4 đơn vị: ……

d) Gấp 55 lên 4 lần: ……

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 6 l = …… ml

b) 2 m = …… cm

c) 6 kg = …… g

d) 4 m 7 dm = …… dm

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình chữ nhật.

Bài 6. Một cửa hàng buổi sáng bán được 207 kg gạo, buổi chiều bán được ít hơn buổi sáng 77 kg. Hỏi cả ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Buổi chiều bán được: …… kg

b) Cả ngày bán được: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 3 · Phiếu số 20

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	A	B	C	A	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 12 : 3 = 4

b) 14 × 2 = 28

c) 483 − 249 = 234

d) 35 : 7 = 5

Bài 2.

a) Đếm thêm 2: 2, 4, 6, 8, 10, 12

b) Mỗi số hơn số trước 5 đơn vị: 700, 705, 710, 715, 720, 725

Bài 3.

a) 77 × 7 = 539

b) 63 : 7 = 9

c) 55 + 4 = 59

d) 55 × 4 = 220

Thêm một số đơn vị thì cộng, gấp lên nhiều lần thì nhân, giảm đi nhiều lần thì chia.

Bài 4.

a) 6 l = 6000 ml (vì 1 l = 1000 ml)

b) 2 m = 200 cm (vì 1 m = 100 cm)

c) 6 kg = 6000 g (vì 1 kg = 1000 g)

d) 4 m 7 dm = 47 dm (vì 1 m = 10 dm)

Bài 5.

Có 3 hình nhỏ, 2 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 6 hình chữ nhật.

Bài 6.

Buổi chiều: 207 − 77 = 130 (kg)

Cả ngày: 207 + 130 = 337 (kg)